

Số: 33/2022/QĐST-HNGĐ

TT, ngày 15 tháng 4 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 166/2021/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 11 năm 2021 giữa:

- **Nguyên đơn:** Ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1968.

Địa chỉ: Thôn YM, xã BY, huyện TT, Thành phố Hà Nội.

- **Bị đơn:** bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1970.

Địa chỉ: Thôn MN, xã KQ, huyện TT, Thành phố Hà Nội.

Căn cứ các Điều 147, 212 và 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 57, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 4 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 4 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Nguyễn Văn M và bà Nguyễn Thị H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Vợ chồng có 03 con chung là Nguyễn Đức D, sinh ngày 13/10/1995; Nguyễn Văn N, sinh ngày 15/10/1998 và Nguyễn Đức Q, sinh ngày 05/9/2009. Anh Nguyễn Đức D và anh Nguyễn Đức N đã trưởng thành nên việc ở với ai là quyền của anh D và anh N. Giao cháu Nguyễn Đức Q cho bà Hiền trực tiếp nuôi dưỡng đến khi cháu Q đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định thay đổi khác.

Ông M có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được cản trở.

2.2. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Vì bà H không yêu cầu nên tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung đối với ông M đến khi cháu Q đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định thay đổi khác.

2.3. Về tài sản, công sức, về nợ: Ông M và bà H không yêu cầu giải quyết.

2.4. Về án phí: Ông Nguyễn Văn M tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*), được trừ vào số tiền 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0025205 ngày 09/11/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện TT, Thành phố Hà Nội. Hoàn trả ông M 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện TT;
- Ủy ban nhân dân xã KQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Ngọc Yên